

Số: 761/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 828/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Công Ph, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 60 đường Lý Nam Đế, phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Lê Thị Tâm H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố La Y, phường Phú Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25/8/2016 tại Ủy ban Nhân dân phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi kết hôn vợ chồng đã có thời gian chung sống hạnh phúc được 03 năm thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có con chung nên vợ chồng đã sống ly thân đến nay gần 03 năm, cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình nghĩa vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H không có con chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H đều không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H không có con chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001057 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Nguyễn Công Ph và chị Lê Thị Tâm H đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSNDTP Huế;
- Chi cục THADSTPHuế;
- UBND phường Kim Long, TP Huế;
- (Đăng ký kết hôn ngày 25/8/2016)
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh L

